TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH TÂN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2023/HS-ST
Ngày: 22 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Kim Ngân

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Trương Văn Ánh

Ông Lê Minh Thư

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Điền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu S, sinh ngày 29/11/1997 tại huyện B, tỉnh Vĩnh Long; Nơi đăng ký thường trú: tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; Chỗ ở hiện nay: tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Thị T1; Tiền án: 01 lần, ngày 17/5/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đến ngày 04/02/2023 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/6/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh **Thái Thành T2,** sinh năm 2002. Chỗ ở hiện nay: tổ A, ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- *Người làm chứng*:

Anh **Mai Hoàng K**, sinh năm 1985. Chỗ ở hiện nay: tổ B, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

Anh **Nguyễn Trọng N**, sinh năm 1999. Chỗ ở hiện nay: tổ A, ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

Anh **Nguyễn Nhật K1**, sinh năm 1997. Chỗ ở hiện nay: tổ C, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

Anh **Lê Thanh T3**, sinh năm 2000. Chỗ ở hiện nay: tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

Anh **Trần Văn Thanh H**, sinh năm 1998. Chỗ ở hiện nay: tổ F, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị nghiện ma túy và không có nghề nghiệp nên Nguyễn Hữu S mua ma túy về căn chòi của gia đình tại tổ I, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long rồi phân chia nhỏ ra bán cho các con nghiện kiếm lời và có ma túy để sử dụng.

Vào khoảng 02 giờ ngày 22/6/2023, Nguyễn Hữu S điều khiển xe đến khu vực chợ B thuộc thị xã B, tỉnh Vĩnh Long gặp một người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ) mua 05 bịch ma túy với số tiền 1.000.000 đồng đem về căn chòi phân chia nhỏ ra để lấy ma túy ra sử dụng và bán lại kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Thái Thành T2 mua nước đến căn chòi cho S. Lúc này S lấy 01 bịch ma túy ra để vào dụng cụ rồi sử dụng ma túy, còn lại 04 bịch S để cặp dưới chỗ S đang ngồi. T2 thấy S hút ma túy xong còn dư nên tự ý lấy hút mà không hỏi S. Lúc này, lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang, tiến hành thu giữ 04 bịch ma túy được niêm phong lại có chữ ký xác nhận của Nguyễn Hữu S. Lực lượng Công an tiến hành thử test nhanh cho Nguyễn Hữu S kết quả cho thấy S dương tính với ma túy, loại Methamphetamine. Qua điều tra xác định được Nguyễn Hữu S mua bán ma túy trong 07 ngày và nhiều lần cho nhiều người gồm: ngày 19/6/2023 S bán ma túy cho Mai Hoàng K, Nguyễn Trọng N, Nguyễn Nhật K1, Trần Văn Thanh H và Lê Thanh T3; ngày 21/6/2023 S bán ma túy cho Nguyễn Trọng N, Trần Văn Thanh H và Lê Thanh T3; và S đã thu lợi từ việc bán ma túy là 3.000.000 đồng, S dùng tiền này mua ma túy về sử dụng và bán tiếp.

Căn cứ vào kết luận giám định số: 442/KL-KTHS, ngày 26/6/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh V kết luận: *"Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 04 bịch nylon được niêm phong trong bao thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5775 gam, loại Methamphetamine"*.

Xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội phạm, ngày 27/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Hữu S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" để điều tra cho đến nay. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh và giải quyết được như sau: Nguyễn Hữu S là đối tượng nghiện ma túy, để có tiền tiên xài và sử dụng ma túy nên S mua ma túy về phân ra từng tép nhỏ để sử dụng, số còn lại bán cho các con nghiện để thu lời. S thực hiện việc

mua bán trong 07 và thu lợi từ việc bán ma túy là 3.000.000 đồng nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước. Đối với người thanh niên lạ mặt bán ma túy cho S, do không biết họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B không làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau. Đối với Thái Thành T2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện B đã giao Công an xã T lập hồ sơ theo thủ tục hành chính để đưa đi cai nghiện bắt buộc.

Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu tiêu hủy: 04 bịch nylon để trong phong bì được niêm phong ghi số 442, hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,5340 gam; 01 vỏ chai Sting trên nắp có gắn một ống thủy tinh và một ống hút nhựa, đây là bộ dụng cụ S sử dụng ma túy.

- Cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu S1 Galaxy J5, S dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- Cần trả lại Thái Thành T2: 01 điện thoại di động hiệu S1 J6+ của T2 dùng để liên lạc cá nhân.

Tại Cáo trạng số: 68/CT-VKSBT, ngày 18/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Hữu S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt chính: Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu S từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Nguyễn Hữu S có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo S. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Hữu S nộp số tiền 3.000.000 đồng bị cáo bán ma túy thu lợi được để sung vào ngân sách Nhà nước; tịch thu tiêu hủy: 04 bịch nylon để trong phong bì được niêm phong ghi số 442 hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,5340 gam; 01 vỏ chai Sting trên nắp có gắn một ống thủy tinh và một ống hút nhựa, đây là dụng cụ S sử dụng ma túy; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 (đã qua sử dụng), S dùng để liên lạc mua bán ma túy; trả lại Thái Thành T2 01 điện thoại di động hiệu S1 J6+ (đã qua sử dụng) T2 dùng để liên lạc cá nhân. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều

136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Hữu S nộp số tiền 200.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu S khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố; bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Nói lời sau cùng bị cáo Nguyễn Hữu S xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hữu S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Có đủ căn cứ xác định: Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 22/6/2023, sau khi nhận được tin báo của người dân cho biết có người bán ma túy nên Công an xã T kết hợp Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Long đến căn chòi tại tổ I, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long để kiểm tra thì phát hiện Nguyễn Hữu S và Thái Thành T2 đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ 04 bịch ma túy của Nguyễn Hữu S cất giấu để bán lại.

Qua điều tra xác định được bị cáo Nguyễn Hữu S bán ma túy trong 07 ngày cho nhiều người gồm: Mai Hoàng K, Nguyễn Trọng N, Nguyễn Nhật K1, Trần Văn Thanh H, Lê Thanh T3 và thu lợi từ việc bán ma túy là 3.000.000 đồng.

Theo kết luận giám định của phòng K2 Công an tỉnh V kết luận: Số ma túy thu của bị cáo Nguyễn Hữu S có khối lượng 0,5775 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

2. "Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) đối với 02 người trở lên"

Tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo với tội danh cùng điều luật nêu trên là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội:

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi của bị cáo không những gây mất an ninh trật tự, sức khỏe con người, làm lây lan tệ nạn nghiện ngập và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống tội phạm về ma túy và các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi mà bất chấp hậu quả, xem thường pháp luật. Chính vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử cũng đã xem xét sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Hữu S là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021). Buộc bị cáo Nguyễn Hữu S nộp số tiền 3.000.000 đồng (bán ma túy thu lợi được) để sung vào ngân sách nhà nước. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 (đã qua sử dụng)

của bị cáo Nguyễn Hữu S. Tịch thu tiêu hủy 04 bịch nylon để trong phong bì được niêm phong ghi số 442, hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,5340 gam; 01 vỏ chai Sting trên nắp có gắn một ống thủy tinh và một ống hút nhựa (bộ dụng cụ S sử dụng ma túy). Trả lại Thái Thành T2 01 điện thoại di động hiệu S1 J6+ (đã qua sử dụng).

[6] Đối với người đàn ông (không biết họ tên, địa chỉ), có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Nguyễn Hữu S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đang xác minh, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

[7] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hữu S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2023.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Hữu S.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu S nộp số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 (đã qua sử dụng) của bị cáo Nguyễn Hữu S.

Tịch thu tiêu hủy 04 bịch nylon để trong phong bì được niêm phong ghi số 442, hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,5340 gam; 01 vỏ chai Sting trên nắp có gắn một ống thủy tinh và một ống hút nhựa.

Trả lại Thái Thành Tài 01 điện thoại di động hiệu S1 J6+ (đã qua sử dụng).

(Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/11/2023).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết

326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu S nộp số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long (Phòng hồ sơ);
- VKSND huyện Bình Tân;
- Công an H.Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG);
- Chi cục THADS huyện Bình Tân;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Kim Ngân